



CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN ĐỒNG NAI - KCN BIÊN HÒA 1
DONG NAI PAINT CORPORATION
BIEN HOA INDUSTRIAL ZONE 1 - VIET NAM
Tel: 061.3836112 - 3836662 Fax: 061.3836091



Website: dongnaipaint.vn

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2010



KÍNH GỎI : -ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
-SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

NGÀY 09 THÁNG 04 NĂM 2011



CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN ĐỒNG NAI - KCN BIÊN HÒA 1
DONG NAI PAINT CORPORATION
BIEN HOA INDUSTRIAL ZONE 1 - VIET NAM
 Tel: 061. 3836112 - 3836662 Fax: 061. 3836091



Website: dongnaipaint.vn

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

TÊN CÔNG TY :CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN ĐỒNG NAI

Địa Chỉ : Đường Số 7 Khu Công Nghiệp Biên Hòa 1, TP Biên Hòa Tỉnh Đồng Nai

Tel : 061-3836451-3836283-3836663-3931355-3836112. Fax : 061-3836091

Email Visitsdn@hcm.vnn.vn Website: www.dongnaipaint.vn

Năm Báo Cáo : 2010

I. Lịch sử hoạt động của Công ty

1. Những sự kiện quan trọng:

+ Việc thành lập: Công ty CP Sơn Đồng Nai nguyên là Doanh nghiệp Nhà nước thuộc Sở Công Nghiệp Tỉnh Đồng nai , được thành lập Năm 1987 Doanh nghiệp chuyển sang Công ty Cổ phần theo Quyết Định số 4636/QĐ-UBT Ngày 01/03/2000 của UBND Tỉnh Đồng Nai .

+ Niêm yết: Công ty được UBCKNN cấp giấy phép số :106/UBCK-GPNY ngày 08/12/2006 với các nội dung sau :

- Loại Chứng Khoán :Cổ phiếu phổ thông
- Mã Chứng khoán :SDN
- Mệnh giá : 10.000 VNĐ

Số lượng Chứng khoán niêm yết : 1.140.000 cổ phiếu (Một triệu một trăm bốn mươi ngàn cổ phiếu).

Tổng giá trị chứng khoán niêm yết :11.400.000.000 đ (Mười một tỷ bốn trăm triệu đồng chẵn)
 Trong đó :-Cổ phần Nhà nước :3.420.000.000đ chiếm tỷ trọng 30 %

-Cổ phần khác : 7.980.000.000đ Chiếm tỷ trọng 70 %

- Ngày Niêm yết có hiệu lực : 08/12/2006
- Ngày chính thức giao dịch : 25/12/2006

+ Các sự kiện khác:

A. Được hưởng chế độ ưu đãi thuế TNDN như sau :

- Được áp dụng thuế suất 15 % đến hết Năm 2011
- Được giảm 50 % Thuế TNDN phải nộp đến hết Năm 2008
- Được giảm tiếp 50 % Thuế TNDN phải nộp của 02 Năm tiếp theo (Do được cấp phép niêm yết trên thị trường Chứng khoán tháng 12 Năm 2006)

B. Ngày 16 tháng 09 Năm 2008 Sở GDCK TP HCM Quyết định chấp thuận cho Công ty được niêm yết bổ xung số CP phát hành thêm với nội dung như sau :

- Loại Chứng khoán : Cổ phiếu phổ thông
- Mã Chứng khoán : SDN
- Mệnh giá : 10.000 đ
- SL Cổ phiếu niêm yết bổ xung : 209.641 cổ phiếu
- Tổng trị giá niêm yết : 2.096.410.000 đ (Hai tỷ chín mươi sáu triệu bốn trăm mười ngàn đồng chẵn).

C. Ngày 22 tháng 09 Năm 2008 Sở Kế Hoạch Đầu tư Tỉnh Đồng Nai cấp Giấy Chứng nhận đăng ký Kinh Doanh thay đổi lần thứ 3

- Tổng Vốn Điều lệ : 13.496.410.000.đ (Mười ba tỷ bốn trăm chín mươi sáu triệu bốn trăm mười ngàn đồng)
- Trong đó : Cổ phần Nhà nước : 4.049.280.000 đồng chiếm tỷ lệ 30 %
Cổ phần khác : 9.444.820.000 đồng ,chiếm tỷ lệ 70 %

D. Ngày 14 tháng 09 Năm 2010 Sở Kế Hoạch Đầu tư Tỉnh Đồng Nai cấp Giấy Chứng nhận đăng ký Kinh Doanh thay đổi lần thứ 4

- Tổng Vốn Điều lệ : 15.182.180.000 đồng (Mười lăm tỷ một trăm tám mươi hai triệu một trăm tám mươi ngàn đồng)
- Trong đó : Cổ phần Nhà nước : 4.555.440.000 đồng chiếm tỷ lệ 30 %
Cổ phần khác : 10.626.740.000 đồng ,chiếm tỷ lệ 70 %

2. Quá trình phát triển

+ Ngành nghề kinh doanh :

- Sản xuất Kinh Doanh sản phẩm Sơn các Loại :
- Xuất nhập khẩu Nguyên liệu và sản phẩm Sơn các loại,keo
- Dịch vụ thi công về Sơn

3. Định hướng phát triển

+ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

Số TT	Chỉ Tiêu	Đơn vị tính	Kế Hoạch Năm 2011
01	Doanh thu	Triệu đồng	80.000
02	Lợi nhuận thực hiện (Trước thuế)	Triệu đồng	5.200
03	Tổng số thuế và các khoản phát sinh phải nộp	Triệu đồng	17.400
04	Tổng vốn đầu tư XD CB	Triệu đồng	1.000

II. Báo cáo của HĐQT và Ban Giám đốc

1. Báo cáo tình hình tài chính

- Những thay đổi về vốn cổ đông/vốn góp

Căn cứ vào Nghị Quyết Đại Hội Đồng Cổ đông thường niên Năm 2010 .HĐQT Công ty đã tiến hành lập các thủ tục theo luật định để tiến hành tăng Vốn Điều lệ với hình thức phát hành cổ phiếu thường cho các cổ đông công ty .Theo Thông báo số 922/TB-SGDCKHN của Sở Giao Dịch CK Hà Nội , Ngày giao dịch chính thức là ngày 05/10/2010 với số **Vốn điều lệ mới là : 15.182.180.000 Đồng.**

Ngày 14 tháng 09 Năm 2010 Sở Kế Hoạch Đầu tư Tỉnh Đồng Nai đã cấp Giấy Chứng nhận đăng ký Kinh Doanh thay đổi lần thứ 4

Tổng Vốn Điều lệ :15.182.180.000 đồng (Mười lăm tỷ một trăm tám mươi hai triệu một trăm tám mươi ngàn đồng)

- Trong đó : - Cổ phần Nhà nước : 4.555.440.000 đồng chiếm tỷ lệ 30 %
-Cổ phần khác : 10.626.740.000 đồng ,chiếm tỷ lệ 70 %

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2010

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.01	74,163,879,822	62,174,226,554
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.02	2,106,798,504	1,703,543,708
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.03	72,057,081,318	60,470,682,846
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.04	55,753,652,862	45,863,626,279
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		16,303,428,456	14,607,056,567
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.05	531,366,335	372,466,792
7. Chi phí tài chính	22	VI.06	1,042,238,688	1,112,808,732
<i>Trong đó : Chi phí lãi vay</i>	23		831,180,920	621,131,876
8. Chi phí bán hàng	24		4,105,510,807	3,436,943,717

9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		6,154,575,404	5,192,309,520
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		5,532,469,892	5,237,461,390
11. Thu nhập khác	31		358,997,626	273,917,641
12. Chi phí khác	32		112,806,325	85,210,880
13. Lợi nhuận khác	40		246,191,301	188,706,761
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		5,778,661,193	5,426,168,151
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.07	461,436,146	309,726,283
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		5,317,225,047	5,116,441,868
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.08	3,502	3,370

Phân tích tổng quan về hoạt động của công ty so với kế hoạch/dự tính và các kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trước đây.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế năm 2010

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH (%)	TH/NT (%)
1	Giá trị tổng sản lượng	Triệu	233.005	245.321	105	118
2	Sản lượng	Tấn	10.600	11.310	107	117
3	Doanh thu thuần	Triệu	60.337	72.057	119	117
4	Lợi nhuận trước thuế	"	4.500	5.778	128	106
5	Cổ tức	%	15%	20%	133	133
6	Lao động b/q	Người	180	187	104	107
7	Thu nhập b/q / tháng	trđ/người	5,29	5,05	95	122

Phân tích 1 số chỉ tiêu chủ yếu :

- Giá trị tổng sản lượng đạt 105%/KH , 118%/NT (so với cùng kỳ năm trước).
- Sản lượng đạt 107%/KH , 117%/NT
- Doanh thu đạt 119%/KH , 117%/NT
- Lợi nhuận trước thuế đạt 128%/KH , 106%/NT
- Chia cổ tức kế hoạch 15% , thực tế 20% , đạt 133 %/KH ,133/Năm trước
- Lợi nhuận còn lại chuyển sang Năm 2011 : 627.765.290 ,

Năm 2010, còn ảnh hưởng suy thoái toàn cầu ngành sơn cạnh tranh cao, các chỉ tiêu kinh tế sản lượng, doanh thu vượt kế hoạch, đặc biệt kế hoạch lợi nhuận vượt cao so với kế hoạch và so với cùng kỳ năm trước.

Riêng về kế hoạch nộp ngân sách : KH 15,9 tỷ, TH 19,345 tỷ - đạt 122% / KH, 153% / NT. Các hợp đồng hợp tác sản xuất sơn với 3 đối tác nước ngoài đều đạt và vượt kế hoạch.

Để đạt được chỉ tiêu trên, HĐQT đánh giá cao tinh thần lao động, sự cố gắng của tập thể CB-CNV C Ty.

❖ **Đặc điểm tình hình SX-KD năm 2010 :**

• **Thuận lợi :**

- Sản phẩm của Cty có uy tín trên thị trường, chất lượng đạt tiêu chuẩn JIS K 5960 : 1993 của Nhật Bản và TCVN 7239 : 2003 của Việt Nam. Đây là giấy xác nhận chất lượng cần thiết để sản phẩm của Cty đáp ứng nhu cầu chất lượng ngày càng cao của người tiêu dùng và các công trình xây dựng.

- Được sự quan tâm, chỉ đạo của HĐQT Tổng Công Ty Phát Triển Khu Công Nghiệp Biên Hòa và sự hỗ trợ, giúp đỡ của các Công Ty thành viên trong Tổ Hợp Sonadezi sử dụng các loại sản phẩm Sơn Đồng Nai.

- Công Ty đã xác định được khó khăn, cạnh tranh trong ngành sơn, nên đã đề ra nhiều biện pháp để phấn đấu thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.

- Cán bộ CNV đã có tinh thần lao động có trách nhiệm, cố gắng phấn đấu vượt qua khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Các tổ chức, đoàn thể trong Công Ty đã hoạt động tốt, thực hiện hoàn thành vai trò, chức năng, nhiệm vụ trong Công Ty cổ phần, góp phần quan trọng và kết quả SX-KD năm 2010.

• **Khó khăn :**

- Thị trường ngành sơn cạnh tranh cao, các Công Ty trong nước phát triển tăng nhiều.

- Nguyên liệu, vật tư hóa chất các ngành sơn thường xuyên tăng giá, tỷ giá biến động, lãi suất tiền vay tăng nên ảnh hưởng đến kế hoạch lợi nhuận, hiệu quả sản xuất kinh doanh.

• **Tình hình thị trường và thương hiệu sản phẩm Sơn Đồng Nai :**

- Thị trường ngành sơn hiện nay cạnh tranh gay gắt, nhưng các loại SP Sơn Đồng Nai vẫn có vị trí vững chắc được người tiêu dùng tin nhiệm, ưa chuộng.

- Công Ty thường xuyên tham gia các Hội chợ VietBuild của ngành xây dựng Việt Nam tổ chức , đã tham gia Hội chợ VietBuild ở TP.HCM , Đà Nẵng, Khánh Hòa và An Giang. Sản phẩm Sơn Donasa đã tạo được uy tín trên thị trường, được tặng cúp vàng thương hiệu ngành xây dựng Việt Nam tại Hội chợ VietBuild từ năm 2006 - 2010. Ngày 14 tháng 01 năm 2011, đã được tặng giải thưởng :Doanh nghiệp hội nhập và phát triển năm 2010”.

- Hệ thống phân phối đã được tổ chức, mở các Cửa Hàng, Đại Lý ở khu vực Miền Trung, Miền Đông và Miền Tây Nam Bộ.

- Đã phát triển thêm Đại lý ở các Tỉnh Bình Dương, Đắc Nông, Tây Ninh, Thành Phố Buôn Mê Thuột, Bà Rịa Vũng tàu, Vĩnh Long, Bạc Liêu và Quận, Huyện ở TP.Hồ Chí Minh.

- Công tác quảng bá thương hiệu, quảng cáo trên đài truyền hình Đà Nẵng, Đồng Nai, mở các chương trình khuyến mãi, mục đích thỏa mãn, nhu cầu khách hàng, tăng sản lượng sản xuất, tiêu thụ, tăng việc làm, thu nhập cho người lao động và đạt hiệu quả cao trong SX-KD.

- Các loại sản phẩm hợp tác với các Công Ty nước ngoài, vẫn giữ vững thị trường và phát triển tốt như sơn công nghiệp chất lượng cao của tập đoàn PPG.

+ Sơn Công nghiệp chất lượng cao của PPG, được sản xuất tại Nhà Máy tại Khu Công Nghiệp Yên Phong - Bắc Ninh, đã cung cấp cho Công Ty Piaggio, Công Ty Honda và Công Ty Sam Sung.

+ Năm 2010, Công Ty đã ký hợp đồng sản xuất gia công sơn dầu Maxillite (ICI), mở thêm 1 phân xưởng thứ 5, đã chính thức sản xuất, sản lượng đạt 750.000 lít sơn. Sự hợp tác này, đã mang lại công việc vững chắc cho người lao động, tăng uy tín của Công Ty và mang lại hiệu quả cho Công Ty.

❖ **Hạng mục đầu tư năm 2010 :**

- Công trình đã hoàn thành

Đầu tư XDCB NĂM 2010		MMTB (2113)	TB,DC QL (2115)	PTVT (2114)	Nhà xưởng (2112)
	1.778.325.638	685.158.286	691.305.652		401.861.700
Quyết toán mặt bằng để bồn chứa nước	18.740.000				18.740.000
Máy in thùng carton	125.657.200	125.657.200			
Máy in lon	184.790.000	184.790.000			
Tài sản đưa vào sử dụng xe nâng	16.000.000		16.000.000		
Tài sản đưa vào sử dụng cân sàn 2 tấn	33.869.000		33.869.000		
Thùng công tác 1.000L	50.400.000		50.400.000		
KC máy bơm nguyên liệu hoàn thành	75.600.302	75.600.302			
Hệ thống đóng gói	52.110.784	52.110.784			
Kho lưu mẫu hoàn thành	139.491.800				139.491.800
Cải tạo Xưởng ICI đưa vào sử dụng	129.411.900				129.411.900
Máy lạnh đưa vào sử dụng Panasonic	14.112.000		14.112.000		
Máy lạnh đưa vào sử dụng	14.563.636		14.563.636		
Thùng công tác 1000L	80.500.000		80.500.000		
TBKT đo độ nhớt	13.518.331		13.518.331		
Tủ sấy UFE400	38.995.185		38.995.185		
HT cấp nước chữa cháy	66.793.000		66.793.000		
Máy tính xách tay đưa vào sử dụng - PGĐ	14.500.000		14.500.000		
Máy quang phổ đưa vào sử dụng	211.954.500		211.954.500		
TS đưa vào sử dụng - Nồi công tác	136.100.000		136.100.000		
Máy trộn đưa vào sử dụng	247.000.000	247.000.000			
Nhà kho cải tạo - Phòng uống nước	114.218.000				114.218.000

Đầu tư tài chính :

- Đến 31/12/2010, tổng số góp vốn đầu tư là : 5.019 triệu

Trong đó : - Cty CP Sonadezi Châu Đức : 4.200 triệu - 420.000 CP

- Cty CP Đầu tư Nhơn Trạch : 819 triệu - 81.900 CP

❖ **Công tác xã hội :**

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2010, đã được Đại hội thông qua dành 1% (lợi nhuận sau thuế) để chi công tác xã hội, chi phụng dưỡng 4 gia đình liệt sĩ, hưởng ứng “Vạn tấm lòng vàng”, do Công Ty Mẹ Sonadezi phát động, tổng số tiền đã chi : ____ triệu đồng

Trong đó :

- Công Ty đã xây 1 căn nhà tình thương tặng cho 1 gia đình nghèo ở Huyện Tân Phú, số tiền là : 20 triệu đồng.

- Ngoài ra, CB-CNV Công Ty đã hưởng ứng sự kêu gọi của các cơ quan chức năng trong Tỉnh, ủng hộ người nghèo, ủng hộ nạn nhân chất độc màu da cam, ủng hộ bảo lụt.

• **Kế hoạch phát triển trong tương lai.**

II/ PHƯƠNG HƯỚNG KẾ HOẠCH SX-KD NĂM 2011

KẾ HOẠCH SẢN LƯỢNG NĂM 2011

TÊN CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH 2010	ƯỚC THỰC HIỆN 2010	KẾ HOẠCH 2011	2011 / 2010 (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1/. Giá trị SLCN (giá CĐ 1994)	Triệu đồng	233,005	241,669	258,941	107%
2/. Doanh thu	Triệu đồng	60,377	70,000	80,000	114%
3/. Sản phẩm chủ yếu					
* Sản xuất = tiêu thụ	Tấn	10,600	11,183	12,200	109%
. Sơn Alkyd	"	550	563	600	
. Sơn tàu biển	"	2,292	2,292	2,340	
. Sơn Sun Master	"	10	3	10	
. Sơn nước	"	1,530	1,571	1,674	
. Sơn công nghiệp	"	2,130	2,130	2,202	
. Sơn AN	"	500	871	1,320	
. Bột trét tường	"	3,588	3,753	4,054	
4/. Cổ tức	%	15	15	15	100 %
5/Lợi nhuận trước thuế	Triệu	4.500	5.778	5.200	90 %

1- Mục tiêu nhiệm vụ năm 2011 :

- Phấn đấu hoàn thành tốt kế hoạch SX-KD 2011 và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2011.
- Thị trường trong nước là thị trường trọng tâm, không ngừng xây dựng mở rộng hệ thống phân phối ở khu vực Miền Đông và Miền Trung Nam Bộ.
- Cải tiến nâng cao chất lượng màu sơn nước, cải tiến mẫu mã bao bì sản phẩm, đưa hệ thống máy pha màu hoạt động.
- Nghiên cứu sản xuất từ 1 sản phẩm mới trở lên.
- Xây dựng quảng bá thương hiệu, căn cứ vào hiệu quả SX-KD thực tế sẽ mở chiến dịch quảng cáo, khuyến mãi.
- Thực hiện tốt hợp đồng hợp tác sản xuất sơn với Tập Đoàn Akzo Nobel SX sơn tàu biển, giàn khoan dầu khí, sơn dầu Manillite (ICI) và Tập Đoàn PPG sản xuất sơn công nghiệp chất lượng cao cung cấp cho các Nhà Máy công nghiệp.
- Xây dựng hoàn thiện Quy chế tiền lương, Quy chế quản lý tài chính nội bộ, Quy chế đào tạo, Quy chế bán hàng.
- Tìm đối tác liên kết là các Tập đoàn xây dựng, để hợp tác sản xuất, tiêu thụ các loại sản phẩm sơn, tăng sản lượng sản xuất, đảm bảo hai bên đều có lợi.
- Xây dựng các tổ chức, đoàn thể quần chúng vững mạnh .

2- Các chỉ tiêu cụ thể :

1/- Tổng doanh thu	: 80.000 triệu
2/- Sản lượng	: 12.226 tấn
3/- Lợi nhuận trước thuế	: 5.200 triệu
4/- Cổ tức	: 15%
5/- Nộp ngân sách	: 17.400 triệu

3-Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản : 2.200 triệu

- Xe phục vụ SX-KD	: 700 triệu
- Trang bị máy móc thiết bị cho Phân Xưởng 1	: 1.100 triệu
- Xây dựng cơ bản : Nhà nguyên liệu vật tư cho PX.5	: 200 triệu
- Dụng cụ cho phòng kỹ thuật	: 200 triệu

4- Các biện pháp thực hiện :

- a. Xây dựng thương hiệu và phát triển hệ thống phân phối.
- b. Tham gia các Hội chợ VietBuild ở Đà Nẵng, TP.Hồ Chí Minh và TP.Cần Thơ, nhằm giới thiệu, quảng bá thương hiệu Sơn Đồng Nai, gặp trực tiếp khách hàng, giới thiệu, tư vấn sử dụng các loại sản phẩm Sơn Đồng Nai.

- c. Căn cứ vào kết quả SX-KD, có kế hoạch quảng cáo, khuyến mãi cho khách hàng vào thời điểm thích hợp.
 - d. -Xây dựng và phát triển hệ thống phân phối ở các Tỉnh Miền Đông, TP.HCM, Miền Trung, và Miền Tây Nam Bộ, có 1 chính sách bán hàng tốt để khuyến khích người tiêu dùng, các Cửa hàng, Đại lý quảng bá, tiêu thụ các loại sản phẩm Sơn Đồng Nai.
 - e. Duy trì chính sách sản phẩm theo tiêu chuẩn JIS K 5960 : 1993 của Nhật Bản và TCVN 7239 : 2003 của VN, không ngừng cải tiến nâng cao chính sách sản phẩm và có sản phẩm mới, chất lượng cao đáp ứng nhu cầu của khách hàng.
 - f. Cải tiến công tác tổ chức, công tác quản trị SX-KD .
 - g. Các phòng nghiệp vụ, các phân xưởng, kiểm tra, rà soát lại toàn bộ các văn bản đã quy định, nếu phát hiện những điểm chưa phù hợp với thực tế, căn cứ nhiệm vụ, vai trò chức năng của đơn vị chủ động đề nghị cải tiến, nâng cao tổ chức, quản lý SX-KD đạt hiệu quả cao.
 - h. Công tác tài chính kế toán .
- + Theo dõi, quản lý chặt chẽ các chi phí, nguyên liệu vật tư tồn kho cần xử lý, công nợ, đề xuất các biện pháp giải quyết, nhằm tăng hiệu quả SX-KD.
- i. Công tác tổ chức Cán bộ, công tác tiền lương.
- + Hoàn chỉnh quy chế đào tạo, tạo điều kiện thuận lợi cho CB-CNV trong diện đào tạo, đi học thêm về nghiệp vụ, xây dựng đội ngũ Cán bộ kế thừa, để phục vụ quản lý Công Ty.
- + Xây dựng, hoàn thiện các Quy chế trong Công Ty, quy chế tiền lương, quy định về thi đua, khen thưởng trong 6 tháng đầu năm 2011.
- k. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng.
 - l. Thực hiện tốt hợp đồng hợp tác sản xuất sơn với các Công Ty nước ngoài.
- + Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, chỉ đạo thực hiện tốt các điều khoản đã ký với các đối tác.

III. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán

1. Kiểm toán độc lập:

- Đơn vị kiểm toán độc lập : Công ty TNHH Dịch vụ Tư Vấn Tài Chính



CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN NAM VIỆT
NAM VIET AUDITING AND ACCOUNTING FINANCIAL CONSULTING SERVICES CO., LTD. (AASCN)
 29 Hàng Sa, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh, Tel: (84-8) 39103908; 39104881 - Fax: (84-8) 39104880

Số :60/BCKT/TC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

*Về Báo cáo tài chính năm 2010
 của Công ty Cổ Phần Sơn Đồng Nai*

**Kính gửi: Các cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc
 Công ty Cổ Phần Sơn Đồng Nai**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty Cổ Phần Sơn Đồng Nai được lập ngày 24 tháng 01 năm 2011 gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2010, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày được trình bày từ trang 05 đến trang 21 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Ban Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các báo cáo này căn cứ trên kết quả kiểm toán của chúng tôi.

Cơ sở ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng các báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, các bằng chứng xác minh những thông tin trong báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Giám đốc cũng như cách trình bày tổng quát các báo cáo tài chính. Chúng tôi cho rằng công việc kiểm toán của chúng tôi đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ Phần Sơn Đồng Nai tại ngày 31 tháng 12 năm 2010, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

**Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính
 Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN)**



Nguyễn Thị Lan

Chứng chỉ KTV số: 0167/KTV

Kiểm toán viên

Nguyễn Minh Tiến

Chứng chỉ KTV số: 0547/KTV

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 03 năm 2011

- Ý kiến kiểm toán độc lập

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ Phần Sơn Đồng Nai tại ngày 31 tháng 12 năm 2010, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

2. Kiểm toán nội bộ:

- Ý kiến kiểm toán nội bộ

Kiến nghị

- Đề nghị xem xét biện pháp xử lý đối với hai máy pha màu và máy trộn sơn tự động đã mua sắm trong những năm trước mà chưa đưa vào sử dụng được.
- Đề nghị xử lý dứt điểm đối với công nợ Trần Thành (Cty Sun_Master Insulation Pty LTD) với số tiền 456.582.316 đồng là giá trị nguyên vật liệu dùng sản xuất sơn.
- Đề nghị thu hồi dứt điểm khoản nợ tạm ứng của Ông Phạm Đình Toàn đã nghỉ việc: 24.044.028 đồng.
- Về chế độ tiền lương: đề nghị xây dựng và ban hành quy chế tiền lương phù hợp với tình hình thực tế để có cơ sở cho việc thanh toán lương cho người lao động.
- Lưu ý việc quản lý công nợ đối với các khách hàng mua sản phẩm của công ty theo đúng cam kết trong hợp đồng để tránh phát sinh công nợ dây dưa khó thu hồi.
- Về chứng từ kế toán đề nghị không sử dụng hoá đơn bán lẻ để hạch toán chi phí.
- Đề nghị tập hợp chi phí đầu tư, sửa chữa lớn tài sản theo quy định, quy trình về xây dựng cơ bản.
- Đề nghị có biện pháp để tăng nhanh kỳ luân chuyển của hàng tồn kho để tránh thiệt hại vật tư, hàng hoá, giảm nợ vay và nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh. Cuối kỳ kiểm kê nguyên vật liệu cần phân loại đánh giá chất lượng nguyên vật liệu để kịp thời xử lý nguyên vật liệu kém, mất phẩm chất. Công ty cần lưu ý xử lý hàng tồn kho từ những kỳ trước để tránh cho hàng bị kém, mất phẩm chất.

- Các nhận xét đặc biệt: Không

IV. Các công ty có liên quan

- Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan :Chứng khoán đầu tư dài hạn
 - Cổ phiếu Công ty CP đầu tư Nhơn Trạch : 81.900 CP
 - Cổ Phiếu Công ty CP Sonadezi Châu Đức: 420.000 CP

V. Tổ chức và nhân sự

- Cơ cấu tổ chức của công ty:

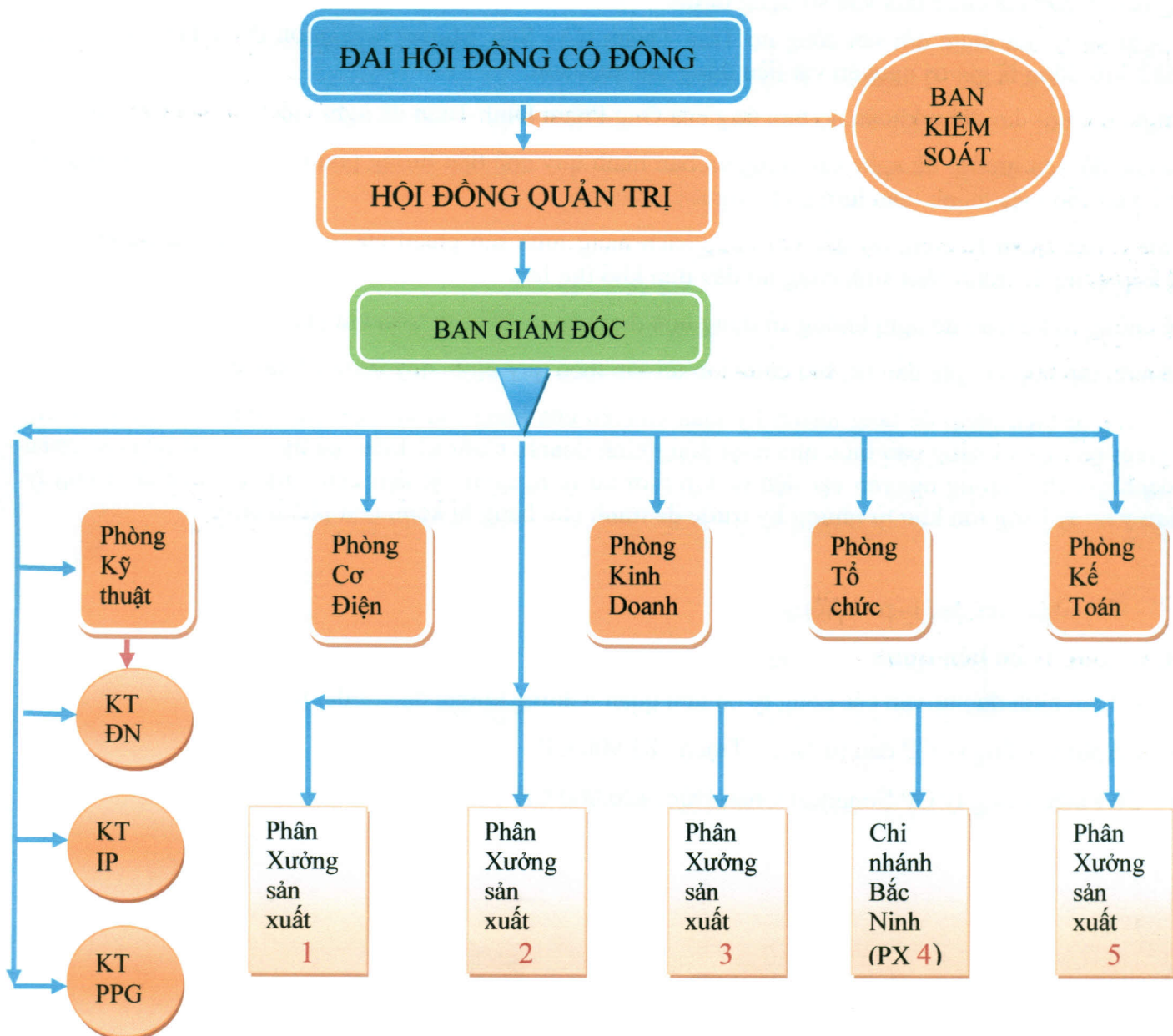


CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN ĐỒNG NAI - KCN BIÊN HÒA 1
DONG NAI PAINT CORPORATION
BIEN HOA INDUSTRIAL ZONE 1 - VIET NAM
 Tel: 061. 3836112 - 3836662 Fax: 061. 3836091

Website: dongnaipaint.vn

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC

CÔNG TY CP SƠN ĐỒNG NAI



Đồng Nai, Ngày 10 tháng 03 Năm 2011

- Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành

SƠ YẾU LÝ LỊCH

Họ và Tên :	Vũ Đức Đan
Giới tính :	Nam
Ngày, tháng, năm sinh :	14/12/1952
Nơi sinh :	Nam Định
CMND :	270034823, Ngày cấp : 20/8/1997, Nơi cấp : Đồng Nai
Quốc tịch :	Việt Nam
Dân tộc :	Kinh
Địa chỉ nơi thường trú :	2/105, KP.7, Phường Tân Phong, TP.Biên Hòa, Đồng Nai :
Trình độ chuyên môn :	Cử nhân Quản Trị Kinh Doanh
Quá trình công tác :	Từ năm 1987 - 1999 Phó Giám Đốc Nhà Máy Sơn Đồng Nai Từ 2000 đến nay Giám Đốc Cty Cổ Phần Sơn Đồng Nai Chủ tịch HĐQT - kiêm Giám Đốc Cty Cổ Phần Sơn ĐồngNai
Các chức vụ công tác hiện nay	
Tại tổ chức niêm yết :	
Các chức vụ hiện nay đang nắm giữ	
Tại tổ chức khác :	
Số CP nắm giữ (tại thời điểm 31/12/2010) :	370.029 cổ phần (chiếm 24,37%) vốn điều lệ
+ Đại diện sở hữu :	303.690 cổ phần (chiếm 20%) vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu :	66.333 cổ phần (chiếm 4,37%) vốn điều lệ
Các cam kết nắm giữ (nếu có)	
Những người liên quan có nắm giữ	
Cổ phiếu của tổ chức niêm yết:	1- Con Vũ Đức Điền , NV Phong Kinh Doanh Cty CP Sơn ĐN Số cổ phiếu nắm giữ : 625 Cổ phiếu (chiếm 0,04%) vốn điều lệ
Những khoản nợ đối với Công Ty :	Không
Lợi ích liên quan đối với Công Ty :	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công Ty :	Không

SƠ YẾU LÝ LỊCH

Họ và Tên : **Nguyễn Phi Hùng**
 Giới tính : **Nam**
 Ngày, tháng, năm sinh : **15/04/1955**
 Nơi sinh : **Nam Định**
 CMND : **270034833, Ngày cấp : 16/09/1999, Nơi cấp : Đồng Nai**
 Quốc tịch : **Việt Nam**
 Dân tộc : **Kinh**
 Địa chỉ nơi thường trú : **B 25 Đường Phan Chu Trinh , TP.Biên Hòa, Đồng Nai :**
 Trình độ chuyên môn : **Cử nhân Quản Trị Kinh Doanh**
 Quá trình công tác : **Từ năm 1987 – 1995 Kế Toán trưởng Công ty**
Từ 1995 đến nay Phó Giám Đốc Công ty Sơn Đồng Nai
P Chủ tịch HĐQT Phó Giám Đốc Cty Cổ Phần Sơn ĐồngNai
 Các chức vụ công tác hiện nay
 Tại tổ chức niêm yết :
 Các chức vụ hiện nay Đang nắm giữ
 Tại tổ chức khác :
 Số CP nắm giữ (tại thời điểm 31/12/2010) : **37.508 cổ phần (chiếm 2,47%) vốn điều lệ**
 + Đại diện sở hữu :
 + Cá nhân sở hữu : **37.508 cổ phần (chiếm 2,47 %)vốn điều lệ**
 Các cam kết nắm giữ (nếu có)
 Những người liên quan co nắm giữ
 Cổ phiếu của tổ chức niêm yết: **1- Con Nguyễn thị mai Hân**
Số cổ phiếu nắm giữ : 67 Cổ phiếu (chiếm 0,004%) vốn điều lệ
 Những khoản nợ đối với Công Ty : **Không**
 Lợi ích liên quan đối với Công Ty : **Không**
 Quyền lợi mâu thuẫn với Công Ty : **Không**

- Quyền lợi của Ban Giám đốc: Tiền lương, thưởng của Ban Giám đốc và các quyền lợi khác của Ban Giám đốc

SỐTT	HỌ VÀ TÊN	TIỀN LƯƠNG	BHXH-BHYT	TIỀN THƯỞNG
01	Vũ Đức Đan	225.884.415	15.178.080	45.415.000
02	Nguyễn Phi Hùng	175.308.060	13.590.516	36.109.000

- Số lượng cán bộ nhân viên và chính sách đối với người lao động:

Số TT	Chỉ Tiêu	Tính đến 31/12/2010	
		Số Lượng (Người)	Tỷ Lệ (%)
01	-Lao Động đã qua đào tạo Đại Học và trên Đại Học	36	19,25
02	-Trung cấp , Cao Đẳng	48	25,67
03	-Lao Động phổ thông	103	55,08
	Tổng Cộng	187	100

- Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị /Chủ tịch, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, kế toán trưởng.

Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát

- Căn cứ vào Nhiệm kỳ 05 Năm của HĐQT quy định tại Điều 24 Chương VII Điều lệ Công ty
- Căn cứ vào Nghị Quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên Công ty ký ngày 28 tháng 05 Năm 2010, Đại Hội đã tiến hành Bầu lại Hội Đồng Quản trị ,Ban Giám Đốc, Ban Kiểm Soát với kết quả Phân công chức danh và các thành viên HĐQT như sau :

Các thành viên của **Hội đồng Quản trị** :

Ông Vũ Đức Đan	Chủ tịch	
Ông Nguyễn Phi Hùng	Phó chủ tịch	
Ông Đào Đình Đề	Ủy viên	
Bà Huỳnh Ngọc Hiếu	Ủy viên	đến ngày 28/05/2010
Ông Liu Chien Hung	Ủy viên	từ ngày 28/05/2010
Bà Vương Thị Bích Quyên	Ủy viên	

Các thành viên của **Ban Giám Đốc** :

Ông Vũ Đức Đan	Giám đốc
Ông Nguyễn Phi Hùng	Phó Giám đốc

Các thành viên của **Ban kiểm soát** :

Bà Lê Thị Bích Loan	Trưởng ban	đến ngày 28/05/2010
Bà Phạm Thị Hồng	Trưởng ban	từ ngày 28/05/2010
Bà Huỳnh Thị Thanh Hương	Thành viên	
Bà Nguyễn Thị Dung	Thành viên	

Kế Toán Trưởng

Căn cứ vào Nghị Quyết số 04/2011/NQ-HĐQT của Hội Đồng Quản trị Công ty ký ngày 12 tháng 01 Năm 2011 về việc chấm dứt Hợp Đồng Lao động với Bà Huỳnh Ngọc Hiếu Nguyên Kế Toán Trưởng Công ty kể từ ngày 27 tháng 01 Năm 2011 và **Bổ nhiệm Bà Đỗ thị Thu Hà giữ Chức vụ Kế Toán Trưởng Công ty kể từ ngày 27 tháng 01 Năm 2011**

VII. Thông tin cổ đông/thành viên góp vốn và Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên/Chủ tịch và Ban kiểm soát/Kiểm soát viên:

- Thành viên và cơ cấu của HĐQT, Ban kiểm soát (nêu rõ số thành viên độc lập không điều hành), Chủ tịch công ty

➤ Hoạt động của HĐQT

HĐQT có 5 thành viên gồm các Ông Bà sau :

Số TT	Họ và Tên	Chức vụ
01	Vũ Đức Đan	Chủ Tịch-Giám Đốc
02	Nguyễn Phi Hùng	PCT-P Giám Đốc
03	Đào Đình Đề	TV HĐQT
04	Liu Chien Hung	TV HĐQT
05	Vương thị Bích Quyên	TV HĐQT

Hoạt Động của HĐQT :

Năm 2010 , HĐQT đã tiến hành 05 cuộc họp định kỳ nhằm kiểm tra , đánh giá kết quả Hoạt động sản xuất Kinh Doanh qua đó chỉ đạo Ban Điều Hành thực hiện tốt các nhiệm vụ chỉ tiêu kinh tế chủ yếu nhằm hoàn thành tốt Nghị Quyết ĐHĐ cổ đông thường niên Năm 2010

- Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành

- **Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT : Công ty chưa thành lập các Tiểu Ban .**

➤ Hoạt động của Ban kiểm soát/Kiểm soát viên:

STT	Họ và Tên	Chức Vụ
01	Đại Diện Bà Phạm thị Hồng Tổng Công ty Phát triển KCN Biên Hòa SONADEZI	Công ty mẹ. Trưởng Ban Kiểm Soát Công ty
02	Bà Nguyễn Thị Dung	TV-Ban kiểm Soát
03	Bà Huỳnh thị Thanh Hương	TV-Ban kiểm Soát

Trong Năm 2010 , Ban Kiểm soát đã tiến hành thực hiện những hoạt động kiểm tra giám sát trên một số lĩnh vực sau :

-Giám sát HĐQT và Kiểm soát hoạt động xem xét đánh giá việc tổ chức điều hành của Ban Giám Đốc

-Tham dự các cuộc họp định kỳ của HĐQT , tham gia ý kiến với HĐQT trong các vấn đề về Hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty về quy chế hoạt động của HĐQT

-Kiểm tra các báo cáo Tài chính giữa niên độ và cả năm nhằm đánh giá tổng quan về hoạt động SXKD, về tuân thủ các chính sách pháp luật về thuế , chế độ hạch toán

-Kiến nghị với HĐQT các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả SXKD.

- Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên HĐQT /Chủ tịch và thành viên Ban kiểm soát/Kiểm soát viên, Giám điều hành. Giá trị các khoản thù lao và chi phí này phải được công bố chi tiết cho từng người, ghi rõ số tiền cụ thể.

Số TT	Họ và Tên	Chức vụ	Đơn vị tính	Số tiền
01	Vũ Đức Đan	Chủ Tịch-Giám Đốc	Đồng	17.000.000
02	Nguyễn Phi Hùng	PCT-P Giám Đốc	Đồng	13.500,000
03	Huỳnh Ngọc Hiếu	Nguyên TV HĐQT	Đồng	3.000.000
04	Đào Đình Đề	TV HĐQT	Đồng	10.000.000
05	Liu Chien Hung	TV HĐQT	Đồng	7.000.000
06	Vương thị Bích Quyên	TV HĐQT	Đồng	10.000.000
07	Phạm thị Hồng	Trưởng ban KS	Đồng	7.750.000
08	Nguyễn thị Dung	TV-Ban KS	Đồng	6.750.000
09	Huỳnh thị thanh Hương	TV-Ban KS	Đồng	6.750.000
10	Nguyễn Đức Nhiên	Thư Ký HĐQT	Đồng	400.000
11	Lê thị Bích Loan	Nguyên TBKS	Đồng	750.000

- Số lượng thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát/Kiểm soát viên, Ban Giám đốc đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty

Chưa Có Chứng Chỉ đào tạo về Quản trị Công ty

- Thông tin về các giao dịch cổ phiếu/chuyển nhượng phần vốn góp của công ty của các thành viên Hội đồng quản trị/, Ban Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát/Kiểm soát viên và những người liên quan tới các đối tượng nói trên.

• Hội Đồng Quản Trị :

Số TT	Họ và Tên	Chức vụ	Số CP sở hữu cuối kỳ	
			Số CP	Tỷ lệ Năm giữ
01	Vũ Đức Đan	Chủ Tịch HĐQT-Giám Đốc Công ty	66.333	4,369
02	Nguyễn Phi Hùng	Phó CT HĐQT-Kiểm Phó GD Cty	37.508	2,47
03	Đào Đình Đề	Thành viên HĐQT	81.384	5,36
04	Liu Chien Hung	Thành viên HĐQT	148.453	9,78
05	Vương thị Bích Quyên	Thành viên HĐQT	12.919	0,85

• Ban Kiểm Soát :

Số TT	Họ và Tên	Chức vụ	Số CP sở hữu cuối kỳ	
			Số CP	Tỷ lệ Năm giữ
01	Đại Diện Bà Phạm thị Hồng Tổng Công ty Phát triển KCN Biên Hòa SONADEZI	Công ty mẹ. Trưởng Ban Kiểm Soát Công ty	151.818,2	10
02	Bà Nguyễn Thị Dung	TV-Ban kiểm Soát	23.976	1,58
03	Bà Huỳnh thị Thanh Hương	TV-Ban kiểm Soát	0	0

• Cổ đông lớn /CĐ nội bộ và người liên quan :

TÊN CÔNG TY:
MÃ CHỨNG KHOẢN:

CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN ĐỒNG NAI
SDN

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ/NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

STT	TÊN CỔ ĐÔNG	Giới tính	Loại cổ đông	Số CMT/HC của CĐNB	Quan hệ với CĐNB	CMT/HC/ĐKKD				Chức vụ	Ngày bổ nhiệm (dd/mm/yyyy)	Tài khoản		SL cổ phiếu nắm giữ	Địa chỉ	Điện thoại	Quốc tịch
						Loại	Số	Ngày cấp	Nơi cấp			Số	Ngày mở				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	19
1	Vũ Đức Đan	1-Nam	Nội bộ	270034823		1-CMT	270034823	8/20/1997	Đồng Nai	1				66,333	2/105, KP7, Tân Phong, Biên Hòa, ĐN	0903 749 243	Việt Nam
2	Vũ Đức Điền	1-Nam	NCLQ	271400595	7-Con	1-CMT	271400595	20/01/2003	Đồng Nai					625	2/105 Khu phố 7, phường TP, Biên Hòa, ĐN	0903 622 788	Việt Nam
3	Nguyễn Phi Hùng	1-Nam	Nội bộ	270034833		1-CMT	270034833	16/09/1999	Đồng Nai	2.11				37,508	B25 Phan Chu Trinh, Biên Hòa, ĐN	0903 832 059	Việt Nam
4	Nguyễn Thị Mai Hân	1-Nữ	NCLQ	271434599	7-Con	1-CMT	271434599	10/01/1997	Đồng Nai					67	B25 Đường Phan Chu Trinh, Biên Hòa ĐN		Việt Nam
5	Vương Thị Bích Quyên	1-Nữ	Nội bộ	270737675		1-CMT	270737675	25/09/2008	Đồng Nai	3				12,919	10 Lô D, Cư Xá KCN Kp10, Biên Hòa, ĐN	0918745318	Việt Nam
6	Đào Đình Đề	1-Nam	Nội bộ	023104785		1-CMT	023104785	10/09/1999	HCM	3				81,384	220/2 Trần Văn đang, P.9, Q.3	9111901	Việt Nam
7	Lưu Chien Hung	1-Nam	Nội bộ	123053318		2-Hộ chiếu	123053318	4/23/2003	HCM	3				148,453	Số 3 đường 2A, KCN Biên Hoà 2, ĐNai	0913941662/0613	Đài Loan
8	Lưu Cheng Min	1-Nam	NCLQ	131204431	1-Cha	2-Hộ chiếu	131204431					IS4544	19/02/2001	52,101	21/6 Đại VI, TP Đại lý, Đài Trung		Đài Loan
9	Chen Miao Lien	1-Nữ	NCLQ	135027446	6-Vợ	2-Hộ chiếu	135027446					IS1426	08/04/2004	67,864	Số 3 đường 2A KCN Biên hòa 2		Đài Loan
10	Nguyễn Thị Dung	1-Nữ	Nội bộ	270640369		1-CMT	270640369	08/07/2010	Đồng Nai	5				23,976	100/30 QL1 P Quyết Thắng Biên Hòa ĐN	0919709979	Việt Nam
11	Nguyễn Công Chính	1-Nam	NCLQ	271530495	5-Chồng	1-CMT	271530495	21/08/1998	Đồng Nai					275	100/30 QL1 P Quyết Thắng Biên Hòa ĐN		Việt Nam
12	Tổng cty Phát triển KCN				12		3600335363	01/07/2010	Đồng Nai					455,544	Số 1 đường 1, KCN Biên Hòa 1, ĐN		Việt Nam
	Vũ Đức Đan- Điện 20%	1-Nam	Nội bộ	270034823		1-CMT	270034823	8/20/1997	Đồng Nai	1				303,696	2/105 Khu phố 7, phường TP, Biên Hòa, ĐN		Việt Nam
	Phạm Thị Hồng-Điện 10%	1-Nữ	Nội bộ	162266580		1-CMT	3600335363	01/07/2010	Nam Định	4				151,848			Việt Nam
13	Đỗ Thị Thu Hà	1-Nữ	Nội bộ	270856910		1-CMT	270856910	23/09/2004	Đồng Nai	10	26/1/2011	03C110821		14,400	97/4 Khu phố 2 TMai- Biên Hòa - ĐN	0903 399 485	Việt Nam

Đồng Nai, Ngày 25 tháng 03 Năm 2011
Người DD theo Pháp Luật

Ký Đức Đan

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông/thành viên góp vốn

2.1. Cổ đông/thành viên góp vốn Nhà nước

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông/thành viên góp vốn Nhà nước

01	Tổng Công ty Phát triển Khu CN Biên Hòa Đại Diện ông Vũ Đức Đan	Đường số 1 KCN Biên Hòa 1, Phường An Bình TP Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam	303.696	20
02	Tổng Công ty Phát triển Khu CN Biên Hòa Đại Diện Bà Phạm thị Hồng	Đường số 1 KCN Biên Hòa 1, Phường An Bình TP Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam	151.848	10
Tổng Cộng			455.544	30

- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn/thành viên góp vốn theo nội dung: Tên; Địa chỉ liên lạc; Ngành nghề kinh doanh; số lượng và tỷ lệ cổ phần sở hữu/vốn góp trong công ty.

2.2. Cổ đông/thành viên góp vốn sáng lập

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông/thành viên sáng lập

STT	Họ và Tên	Địa chỉ liên lạc	Ngành Nghề Kinh Doanh	Số Lượng CP sở hữu	Tỷ lệ vốn %
01	Tổng Công ty Phát triển Khu CN Biên Hòa Đại Diện ông Vũ Đức Đan	Đường số 1 KCN Biên Hòa 1, Phường An Bình TP Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam	Xây Dựng , Giao Thông , Hạ tầng cơ sở	303.696	20
02	Tổng Công ty Phát triển Khu CN Biên Hòa Đại Diện Bà Phạm thị Hồng	Đường số 1 KCN Biên Hòa 1, Phường An Bình TP Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam	Xây dựng , Giao thông , Hạ tầng cơ sở...	151.848	10
03	Đào Đình Đề	220/2 Đường Trần văn Đăng P 9 Q3 TP HCM	Sản xuất Gạch	81.384	5,36
04	Nguyễn Phi Hùng	B25 Đường Pha Chu Trinh Phường Quang Vinh TP Biên Hòa	Không	37.508	2,47
05	Vũ Đức Đan	2/105 Phường tân phong Tp Biên Hòa	Không	66.333	4,369
06	Huỳnh Ngọc Hiếu	K5/22E Ấp Tân Bản, P Bửu Hòa TP Biên Hòa	/	11.823	0,78
07	Phạm Đình Toàn	D8, KP 5 Phường Bửu Long TP Biên Hòa	/	19	0

- Thông tin chi tiết về cổ đông sáng lập/thành viên góp vốn theo nội dung: Tên, năm sinh (cổ đông/thành viên góp vốn cá nhân); Địa chỉ liên lạc; Nghề nghiệp (cổ đông/thành viên góp vốn cá nhân), ngành nghề hoạt động (cổ đông/thành viên góp vốn tổ chức); số lượng và tỷ lệ cổ phần sở hữu/vốn góp trong công ty; những biến động về tỷ lệ sở hữu cổ phần/tỷ lệ vốn góp.

2.3.Cơ cấu Cổ đông

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài,nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp .

Số TT	Cơ cấu Cổ Đông	Số Lượng CP sở hữu	Giá Trị	Tỷ lệ %
01	Cổ Đông Trong nước	593.630	5.936.300,000	39,19
02	Cổ Đông là người Nước ngoài	300.364	3.003.640,000	19,70
03	Cổ Đông Nhà Nước (Sonadezi)	455.544	4.555.440.000	30,00
04	CD là Nhà đầu tư CK chuyên nghiệp	3.490	34.900.000	0,23
05	CD là Pháp Nhân (Cty XNK Petrolimex)	165.190	1.651.900.000	10,88
	Tổng Cộng	1.518.218	15.182.180.000	100

- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn/thành viên góp vốn theo nội dung: Tên, năm sinh (cổ đông/thành viên góp vốn cá nhân); Địa chỉ liên lạc; Nghề nghiệp (cổ đông/thành viên góp vốn cá nhân), ngành nghề hoạt động (cổ đông/thành viên góp vốn tổ chức); số lượng và tỷ lệ cổ phần sở hữu/vốn góp trong công ty; những biến động về tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp.

• Cổ Đông Lớn :

Số TT	Họ và Tên	Địa Chỉ	Quốc Tịch	Số lượng CP	Tỷ lệ sở hữu (%)
01	Công ty XNK Petrolimex	54-56 Bùi hữu Nghĩa Phường 5, Quận 5 TP HCM	Việt Nam	165.190	10,88
02	Tổng công ty Phát triển KCN Biên Hòa SONADEZI	Đường số 1 KCN Biên Hòa 1, Phường An Bình TP Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	Việt nam	455.544	30,00
03	Đào Đình Đề	220/2 Đường Trần văn Đàng P 9 Q3 TP HCM	Việt nam	81.384	5,36
04	Liu Chien Hung	Số 03 Đường 2 A KCN Biên Hòa 2	Taiwan	137.853	9,07
	Tổng Cộng			839.971	55.33

Đồng Nai, Ngày 9 tháng 04 Năm 2011
CT/HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ


Trần Đức Dân